

Số: 50 /2021/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 26 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định một số nội dung về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;
Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 258/TTr-SNV ngày 20/9/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định một số nội dung về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2021 và thay thế Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức, biên chế, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp luật - Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, Công TTĐT;
 - + Lưu: VT, NC.Thắng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ánh Dương

QUY ĐỊNH

Một số nội dung về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

*(Kèm theo Quyết định số 50 /2021/QĐ-UBND ngày 26 /10/2021
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Giang)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định một số nội dung về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tổ chức bộ máy; tuyển dụng viên chức, lao động hợp đồng, chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động; sử dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu theo quy định; đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị.

2. Những nội dung không quy định tại quy định này, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trực thuộc UBND tỉnh; trực thuộc các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, gồm cả các đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên có tổ chức hoặc bộ phận cấu thành được nhà nước giao biên chế và cấp kinh phí hoạt động (gọi chung là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên cấp tỉnh); trực thuộc UBND cấp huyện (gọi chung là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên cấp huyện); Hội đồng quản lý quỹ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên phải thực hiện đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy định của pháp luật trong quản lý tổ chức, số lượng người làm việc, viên chức và người lao động; đồng thời thực hiện quyền tự chủ gắn với tự chịu trách nhiệm

trước UBND tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước cấp trên; trước viên chức, người lao động của đơn vị và quy định của pháp luật về quyết định của mình; chịu sự thanh tra, kiểm tra các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Đảm bảo tính thống nhất, liên thông giữa các đơn vị trực thuộc; đảm bảo đồng bộ với các quy định của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

3. UBND tỉnh thống nhất quản lý tổ chức, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

Chương II

QUYỀN TỰ CHỦ TRONG QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY, VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 4. Quyền tự chủ trong quản lý tổ chức bộ máy

1. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị không thuộc cơ cấu tổ chức các đơn vị cấu thành theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, khi đáp ứng các tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng phương án tổ chức lại các đơn vị cấu thành trình UBND tỉnh xem xét, quyết định đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên cấp tỉnh; trình UBND cấp huyện xem xét, quyết định đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên cấp huyện hoặc người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

3. Xây dựng dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị trình UBND tỉnh (đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh); trình Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh (đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh); trình UBND cấp huyện (đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện) quyết định ban hành.

4. Quyết định ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của đơn vị và quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức trực thuộc.

5. Trình UBND tỉnh quyết định thành lập và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý.

Điều 5. Quyền tự chủ trong công tác tuyển dụng viên chức, lao động hợp đồng theo vị trí việc làm và chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động

1. Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức, người lao động

Căn cứ vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc và nhu cầu sử dụng hàng năm, đơn vị báo cáo cơ quan chủ quản cấp trên trực tiếp, xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức, người lao động hoặc thuê hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Kế hoạch tuyển dụng viên chức của đơn vị được Sở Nội vụ thẩm định trước khi tổ chức thực hiện.

2. Người đứng đầu đơn vị tổ chức tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền hoặc đề nghị Hội đồng tuyển dụng của tỉnh tuyển dụng, sát hạch; tuyển dụng và

thuê lao động hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ trong tổng số lượng người làm việc của đơn vị.

Việc tuyển dụng viên chức, ký hợp đồng lao động và ký thuê lao động hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

3. Quyết định tuyển dụng, hết tập sự, ký kết, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức và quyết định tuyển dụng, ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động theo quy định của Luật Viên chức hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng Quốc hội và Bộ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 của Quốc hội.

Điều 6. Quyền tự chủ trong sử dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý đến tuổi nghỉ hưu đối với viên chức quản lý; đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ, chính sách

1. Bố trí, phân công công tác viên chức, người lao động trong đơn vị đảm bảo số lượng, đúng chuyên môn theo vị trí việc làm của từng tổ chức trực thuộc; phân công nhiệm vụ cho viên chức, người lao động và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức, người lao động.

2. Thực hiện công tác quy hoạch viên chức quản lý theo hướng dẫn của Tỉnh ủy, quy định của UBND tỉnh và quy chế tổ chức, hoạt động của đơn vị.

3. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu, điều động, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ đối với cấp trưởng, cấp phó các tổ chức trực thuộc theo quy định hiện hành và quy chế tổ chức hoạt động của đơn vị.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý đến tuổi nghỉ hưu phải bảo đảm đúng số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quy định của UBND tỉnh và quy chế tổ chức, hoạt động của đơn vị.

4. Đánh giá, phân loại viên chức và người lao động

Thực hiện đánh giá, phân loại viên chức và người lao động hàng năm theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức, hoạt động của đơn vị. Kết quả đánh giá, phân loại viên chức, người lao động báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để tổng hợp, theo dõi.

5. Tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ nhân viên lên viên chức hạng IV; thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức hạng IV đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức, người lao động của đơn vị bằng nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị. Quyết định cử viên chức, người lao động của đơn vị tham dự các cuộc hội thảo, hội nghị, nghiên cứu khảo sát và học tập kinh nghiệm ở nước ngoài theo quy định của Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

7. Thực hiện khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị.

8. Quản lý hồ sơ viên chức, người lao động

Lập và quản lý hồ sơ viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý hồ sơ viên chức, người lao động của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và Sở Nội vụ.

9. Quyết định nghỉ hưu, thôi việc đối với viên chức, người lao động; giải quyết khiếu nại, tố cáo viên chức; người lao động thuộc phạm vi quản lý.

10. Quyết định nâng lương, phụ cấp lương (nếu có) từ chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II trở xuống; quyết định lương, phụ cấp (nếu có) đối với người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Thực hiện chế độ, chính sách khác đối với viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật.

12. Đối với người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, công tác cán bộ và thực hiện chế độ, chính sách theo phân cấp của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Quyền tự chủ trong điều động, tiếp nhận, biệt phái viên chức, người lao động

1. Quyết định điều động, biệt phái viên chức, người lao động giữa các khoa, phòng, bộ phận, tổ chức trực thuộc của đơn vị.

2. Quyết định tiếp nhận viên chức từ các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh, điều động đến các bộ phận trực thuộc đơn vị; có văn bản đồng ý cho viên chức chuyên công tác đến các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh.

3. Việc tiếp nhận viên chức phải đảm bảo đúng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức và điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình theo quy định hiện hành của UBND tỉnh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, địa phương, đơn vị

1. Giao Sở Nội vụ

a) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy định này, đề xuất xử lý đối với các trường hợp sai phạm trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ quản cấp trên trực tiếp của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên để tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quy định tại khoản 2, 3, 5 Điều 4 Quy định này.

c) Xây dựng, ban hành quy trình tuyển dụng viên chức, lao động hợp đồng để triển khai thực hiện trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

2. Giám đốc Sở, thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các quy định của pháp luật hiện hành có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung Quy định này.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên khi quyết định các nội dung theo thẩm quyền tại quy định này, đồng gửi văn bản báo cáo Sở Nội vụ, cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để theo dõi.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên kịp thời thông tin, phản ánh (bằng văn bản) đến Sở Nội vụ để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.
